

QUYẾT ĐỊNH
PHÂN BỐ CHỈ TIÊU HỌC BỔNG KKHT HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2023 - 2024

VIỆN TRƯỞNG
VIỆN ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO

Căn cứ Quyết định số 66/2001/QĐ-TTg ngày 26/04/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐTĐHGTVT ngày 11/01/2021 của Hội đồng trường;

Căn cứ Quyết định số 609/QĐ-ĐHGTVT ngày 13/11/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh về việc thành lập viện Đào tạo chất lượng cao;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật giáo dục;

Căn cứ kết quả Tờ trình số 240823-01/TTr-VCLC về việc xin ý kiến mức quỹ HBKKHT năm học 2023 - 2024 ngày 23/8/2024 đã được Hội đồng quản lý Viện Đào tạo chất lượng cao phê duyệt;

Theo đề nghị của Trưởng bộ phận Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ chỉ tiêu Học bổng khuyến khích học tập học kỳ 1, năm học 2023 - 2024 theo từng ngành cho sinh viên đang theo học chương trình chất lượng cao với mức tiền và tiêu chuẩn cụ thể như trong các Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các Ông/Bà: Viện trưởng Viện Đào tạo chất lượng cao, Trưởng các bộ phận liên quan và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Tập thể lãnh đạo (đề b/c);
- Như Điều 2, Website CLC;
- Lưu: VT, BP. CTSV (Thẻ - 03 bản).

VIỆN TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Nguyễn Khánh Lân

PHỤ LỤC I
PHÂN BỐ CHỈ TIÊU HBKKHT HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2023 - 2024
(Kèm theo QĐ số: 240823-02/QĐ-VCLC ngày 23 tháng 8 năm 2024)

Stt	Ngành	Học bổng (đ)
1	Công nghệ thông tin	702.450.000
2	Hệ thống thông tin quản lý	72.600.000
3	Khoa học dữ liệu	63.250.000
4	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	2.220.750.000
5	Khai thác vận tải	653.850.000
6	Khoa học hàng hải	536.400.000
7	Kinh tế vận tải	425.400.000
8	Kinh tế xây dựng	173.800.000
9	Quản lý xây dựng	36.750.000
10	Kỹ thuật ô tô	430.400.000
11	Kỹ thuật cơ khí	389.400.000
12	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	99.500.000
13	Kỹ thuật điện	51.000.000
14	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	158.650.000
15	Kỹ thuật xây dựng	208.350.000
16	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	133.450.000

PHỤ LỤC II
MỨC HỌC BỔNG VÀ TIÊU CHUẨN XÉT HỌC BỔNG KKHT
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2023 - 2024

(Kèm theo QĐ số: 240823-02/QĐ-VCLC ngày 23 tháng 8 năm 2024)

1. Mức học bổng: 5 tháng/sinh viên/học kỳ

STT	Loại học bổng	Mức học bổng
1	Khá	2.310.000đ/tháng
2	Giỏi	2.450.000đ/tháng
3	Xuất sắc	2.550.000đ/tháng

2. Tiêu chuẩn xét học bổng:

2.1 Tiêu chuẩn chung:

- Kết quả trung bình chung học tập và rèn luyện trong học kỳ đạt loại Khá trở lên;
- Trong học kỳ xét cấp HBKKHT không có học phần nào bị điểm F, F+;
- Điểm trung bình chung học kỳ để xét học bổng được tính từ điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất;
- Có khối lượng học tập trong học kỳ không dưới 15 tín chỉ tích lũy; Riêng khóa 2023 xét theo kế hoạch đăng ký học phần của Viện;
- Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ;

2.2 Tiêu chuẩn cụ thể:

- Học bổng loại Xuất sắc: có điểm trung bình học tập đạt loại Xuất sắc (≥ 3.6) và điểm rèn luyện đạt loại Xuất sắc (≥ 90) trong học kỳ;
- Học bổng loại Giỏi: có điểm trung bình học tập đạt loại Giỏi (≥ 3.2) trở lên và điểm rèn luyện đạt loại Tốt (≥ 80) trở lên trong học kỳ;
- Học bổng loại Khá: có điểm trung bình học tập đạt loại Khá (≥ 6.5) trở lên và điểm rèn luyện đạt loại Khá (≥ 65) trở lên trong học kỳ.

(Ghi chú: Đối với các ngành học có số lượng sinh viên được xét cấp HBKKHT vượt quá chỉ tiêu thì xét theo kết quả từ cao xuống thấp, không vượt chỉ tiêu quy định).